

DẠY HỌC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TRONG MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HIỆN NAY

Nguyễn Quang Thuận¹

Tóm tắt: Bài báo khái quát về định hướng phát triển năng lực cho học sinh trong môn Giáo dục kinh tế và pháp luật và thực trạng việc giáo viên phát triển năng lực cho học sinh trong quá trình dạy học môn học này ở trường trung học phổ thông. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất một số biện pháp để giáo viên môn Giáo dục kinh tế và pháp luật có thể thực hiện tốt việc phát triển năng lực cho học sinh trong quá trình dạy học môn học này.

Từ khóa: năng lực; năng lực học sinh; giáo dục kinh tế và pháp luật.

1. MỞ ĐẦU

Trong Chương trình (CT) Giáo dục phổ thông (GDPT) năm 2018, môn Giáo dục kinh tế và pháp luật (GDKT&PL) là môn học được lựa chọn theo nguyện vọng và định hướng nghề nghiệp của học sinh (HS) trung học phổ thông (THPT). Nội dung chủ yếu của môn học là học vấn phổ thông, cơ bản về kinh tế, pháp luật phù hợp với lứa tuổi; mang tính ứng dụng, thiết thực đối với đời sống và định hướng nghề nghiệp sau THPT của HS; được lồng ghép với nội dung giáo dục đạo đức và kỹ năng sống, giúp HS có nhận thức đúng và thực hiện quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm công dân.

Môn GDKT&PL được đưa vào thực hiện ở trường THPT từ năm học 2022-2023 đối với lớp 10. Mục tiêu dạy học trong các bài học của môn học này hiện nay bao gồm các mục tiêu về kiến thức, NL, phẩm chất. Để giúp HS đạt được các mục tiêu dạy về phát triển NL cho HS thì việc giáo viên (GV) xác định mục tiêu trong kế hoạch bài dạy (KHBD), lựa chọn, sử dụng các hình thức tổ chức dạy học (HTTCDH), phương pháp dạy học (PPDH), hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá (KTĐG) phù hợp là hết sức quan trọng. Tuy nhiên, hiện nay chưa có nhiều tài liệu hướng dẫn cụ thể cho GV để giúp HS phát triển được NL trong quá trình dạy học (QTDH) ngoài một số tài liệu như: Tài liệu bồi dưỡng GV môn GDKT&PL theo Chương trình ETEP (Các tài liệu module 1,2,3,4,9 mặc dù có tên gắn trực tiếp với môn GDKT&PL nhưng nội dung còn khá chung chung; Các tài liệu do các đơn vị trường khác nhau biên soạn nên có sự chưa thống nhất), cuốn *Dạy học phát triển năng lực môn Giáo dục công dân Trung học phổ thông* [4] do nhiều tác giả tham gia biên soạn tuy đã đưa ra nội dung tổng thể về chương trình môn GD&CD ở trường THPT nhưng những hướng dẫn cũng chủ yếu mang tính định hướng,... nên trong

¹ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

QTDH môn học này, GV bộ môn còn nhiều lúng túng trong việc giúp HS đạt được các mục tiêu về NL đã đề ra. Vì vậy, việc xác định và thực hiện những biện pháp dạy học phát triển năng lực HS trong môn GDKT&PL ở trường THPT hiện nay là một yêu cầu cấp thiết đối với GV bộ môn.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Định hướng phát triển năng lực học sinh trong dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật ở trường trung học phổ thông

Trong CT GDPT năm 2018, NL của HS được xác định “là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kĩ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể” [1, tr.37]. Trong đó, NL của HS được xác định bao gồm những NL chung, NL đặc thù và NL đặc biệt (năng khiếu) của HS.

CT môn Giáo dục công dân (GDGD) năm 2018 (gồm môn Đạo đức ở Tiểu học, môn GDGD ở trung học cơ sở và môn GDKT&PL ở THPT) có mục tiêu chung là “góp phần hình thành, phát triển ở HS các phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm; các NL của người công dân Việt Nam, đặc biệt là NL điều chỉnh hành vi, NL phát triển bản thân, NL tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế – xã hội nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và yêu cầu của sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền và nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới” [2, tr.5].

Môn GDKT&PL là môn học được lựa chọn đối với HS bậc THPT. Môn học này giữ vai trò quan trọng trong việc giúp HS tiếp tục phát triển các phẩm chất và NL đã được hình thành, phát triển ở các cấp học trước đó. Trong môn GDKT&PL, yêu cầu cần đạt (YCCĐ) đối với HS về các phẩm chất chủ yếu và NL chung được mô tả theo các mức độ phù hợp với môn học, cấp học quy định trong CT GDPT tổng thể; Về NL đặc thù, YCCĐ đối với HS bậc THPT trong môn GDKT&PL được mô tả cụ thể trong CT môn GDGD năm 2018, gắn với các NL thành tố như sau:

Bảng 1: NL thành tố của NL đặc thù môn GDKT&PL ở trường THPT

NL đặc thù	Thành tố của NL đặc thù
NL điều chỉnh hành vi	Nhận thức chuẩn mực hành vi
	Đánh giá hành vi của bản thân và người khác
	Điều chỉnh hành vi

NL phát triển bản thân	Tự nhận thức bản thân
	Lập kế hoạch phát triển bản thân
	Thực hiện kế hoạch phát triển bản thân
NL tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội	Tìm hiểu các hiện tượng kinh tế – xã hội
	Tham gia hoạt động kinh tế – xã hội

2.2. Thực trạng dạy học phát triển năng lực học sinh trong môn Giáo dục kinh tế và pháp luật ở trường trung học phổ thông

Môn GDKT&PL bắt đầu được đưa vào thực hiện đối với lớp 10 ở trường THPT từ năm học 2022 – 2023. Để tìm hiểu thực trạng dạy học phát triển NL cho HS trong môn GDKT&PL, tác giả tiến hành khảo sát ý kiến của 20 GV cốt cán đang trực tiếp giảng dạy môn học này ở các trường THPT trên địa bàn 07 tỉnh đã từng tham gia bồi dưỡng theo Chương trình ETEP do Trường ĐHSP Hà Nội 2 phụ trách. Thời gian tiến hành khảo sát từ ngày 01 - 06/5/2023. Kết quả thu được như sau:

Bảng 2: Kết quả khảo sát GV về dạy học phát triển NL HS trong môn GDKT&PL ở trường THPT

Tiêu chí	Mức độ		
	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Xác định mục tiêu về phát triển NL cho HS trong KHBD	Không xác định mục tiêu về phát triển NL cho HS trong KHBD. 0/20 (0%)	Có xác định mục tiêu về phát triển NL cho HS trong KHBD nhưng không mô tả cụ thể, rõ ràng. 18/20 (90%)	Mục tiêu về phát triển NL cho HS trong KHBD được mô tả cụ thể, rõ ràng. 2/20 (10%)
Việc lựa chọn tài liệu, phương tiện dạy học	Các tài liệu, phương tiện dạy học được lựa chọn không gắn với việc phát triển NL cho HS. 0/20 (0%)	Các tài liệu, phương tiện dạy học được lựa chọn ít gắn với việc phát triển NL cho HS 19/20 (95%)	Các tài liệu, phương tiện dạy học lựa chọn gắn với việc phát triển NL cho HS. 1/20 (5%)
Xác định, lựa chọn cách thức phát triển NL cho HS	Không chú ý đến việc xác định, lựa chọn cách thức phát triển NL cho HS.	Ít chú ý đến việc xác định, lựa chọn cách thức phát triển NL cho HS.	Thường xuyên chú ý đến việc xác định, lựa chọn

	2/20 (10%)	14/20 (70%)	cách thức phát triển NL cho HS. 4/20 (20%)
Thiết kế tiến trình dạy học	Không thiết kế thành chuỗi hoạt động, không chú ý đến mục tiêu phát triển NL cho HS. 0/20 (0%)	Được thiết kế thành chuỗi hoạt động nhưng ít chú ý đến mục tiêu phát triển NL cho HS. 17/20 (85%)	Được thiết kế thành chuỗi hoạt động phù hợp với các mục tiêu về phát triển NL cho HS. 3/20 (15%)
Đánh giá kết quả học tập	Chỉ đánh giá kết quả về kiến thức. 9/20 (45%)	Có đánh giá về sự phát triển NL của HS nhưng còn chung chung. 11/20 (55%)	Có đánh giá cụ thể sự phát triển NL của HS theo đường phát triển NL. 0/20 (0%)

Kết quả khảo sát cho thấy trong quá trình dạy học môn GDKT&PL, tất cả GV bộ môn đều nhận thức và đảm bảo được việc xác định mục tiêu về phát triển NL cho HS trong quá trình thiết kế KHBD. Tuy nhiên, hầu hết GV chỉ xác định mục tiêu một cách chung chung chứ không mô tả cụ thể, rõ ràng (90%). Việc lựa chọn tài liệu, phương tiện dạy học chủ yếu căn cứ vào các mục tiêu dạy học về kiến thức, ít gắn với sự phát triển NL của HS (95%). Việc xác định, lựa chọn cách thức phát triển NL cho HS cũng chưa được nhiều GV bộ môn chú ý đến (mới có 20% GV thường xuyên chú ý đến); Tiến trình dạy học trên lớp mặc dù đều được GV thiết kế thành chuỗi hoạt động theo hướng dẫn của Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH nhưng chuỗi hoạt động này ít chú ý đến mục tiêu phát triển NL cho HS (85%). Việc đánh giá kết quả học tập của HS mặc dù có khá nhiều GV đánh giá về sự phát triển NL của HS (55%) nhưng việc đánh giá còn chung chung, số lượng GV còn lại thì chỉ đánh giá kết quả học tập của HS về kiến thức (45%).

Kết quả khảo sát này cũng cho thấy mặc dù hầu hết GV đều ý thức được việc phát triển NL cho HS trong quá trình dạy học môn GDKT&PL nhưng các hoạt động chuẩn bị về KHBD, tổ chức thực hiện KHBD và KTĐG chủ yếu gắn với các mục tiêu về kiến thức nên chưa có nhiều tác dụng đối với việc phát triển về NL cho HS. Vì vậy, việc xác định và thực hiện các biện pháp nhằm phát triển NL cho HS trong dạy học môn học này ở trường THPT hiện nay là hết sức cần thiết.

2.3. Một số biện pháp dạy học phát triển năng lực học sinh trong môn Giáo dục kinh tế và pháp luật ở trường trung học phổ thông

Trên cơ sở khái quát về định hướng, thực trạng phát triển NL cho HS trong dạy học môn GDKT&PL ở trường THPT, theo tác giả, để có thể thực hiện hiệu quả việc phát triển NL cho HS trong dạy học môn học này ở trường THPT, GV bộ môn cần thực hiện tốt một số biện pháp như sau:

** Biện pháp về xác định mục tiêu phát triển NL cho HS*

Trong QTDH, xác định mục tiêu dạy học là nhiệm vụ rất quan trọng. Nó giúp cho GV có cơ sở để lựa chọn HTTCDH, PPDH, phương tiện dạy học và hình thức/phương pháp KT&DG phù hợp. Mục tiêu dạy học chính là dự kiến kết quả mà người học cần đạt được sau mỗi bài học, hoạt động học.

Việc xác định rõ mục tiêu bài học là cơ sở để GV chủ động trong xây dựng KHBD của bản thân. Theo công văn 5512/BGDĐT-GDTrH, mục tiêu của KHBD bao gồm: 1) *Mục tiêu về kiến thức*, 2) *Mục tiêu về NL*, 3) *Mục tiêu về phẩm chất*.

Để xác định đúng mục tiêu về NL đối với HS trong KHBD môn GDKT&PL, GV phải căn cứ vào CT GDPT tổng thể, CT môn GD&CD năm 2018 để xác định được YCCĐ đối với HS về NL chung (trong CT GDPT tổng thể 2018) và những NL đặc thù của bộ môn (trong CT GDPT môn GD&CD 2018).

Đối với mục tiêu về NL chung, GV chủ yếu căn cứ vào HTTCDH, PPDH, KTDH mà GV sẽ sử dụng trong QTDH. (Ví dụ: Nếu GV sử dụng các PPDH theo hướng để HS trao đổi, giao tiếp, hợp tác với nhau như thảo luận cặp đôi, thảo luận nhóm,... thì mục tiêu về NL chung phù hợp là NL “giao tiếp và hợp tác”.

Bên cạnh đó, để xác định được NL đặc thù môn GD&CD của từng chủ đề/bài học, GV cần căn cứ vào mục tiêu/YCCĐ đối với HS trong từng chủ đề/bài học thuộc CT môn GD&CD để xác định chính xác, chi tiết những mục tiêu về NL mà chủ đề/bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS.

Ví dụ: Để xác định YCCĐ về NL đặc thù môn GD&CD đối với HS sau khi học xong chủ đề “*Lập kế hoạch kinh doanh*” trong môn GDKT&PL lớp 12, GV căn cứ vào CT GDPT môn GD&CD năm 2018 sẽ xác định được YCCĐ đối với HS thông qua học tập chủ đề này là NL “tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội” và NL “phát triển bản thân”.

Biểu hiện về NL “*tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội*”: 1) “HS nêu được nội dung cơ bản của kế hoạch kinh doanh” [2, tr.50]; 2) “HS giải thích được sự cần thiết phải lập kế hoạch kinh doanh” [2, tr. 50]; 3) “HS diễn giải được các bước lập kế hoạch kinh doanh” [2, tr.50].

Biểu hiện về NL “*phát triển bản thân*”: “HS lập được kế hoạch kinh doanh và mô tả được kế hoạch kinh doanh của bản thân dưới hình thức bài tập thực hành” [2, tr.50].

** Biện pháp về xác định, lựa chọn cách thức phát triển NL cho HS*

Sau khi đã xác định được định hướng phát triển về NL cho HS trong KHBD, GV cần hình dung được những tiêu chí (NL thành tố) của các NL đó là gì, được thể hiện cụ thể trong YCCĐ đối với HS trong từng chủ đề/bài học như thế nào,... Trên cơ sở đó, GV cần xác định được cách thức phát triển đó cho HS thông qua việc sử dụng các HTTCDH, PPDH, nội dung môn học,... để làm cơ sở thiết kế các hoạt động học tập cho HS. Có thể khái quát cách thức chủ yếu để phát triển NL cho HS thông qua KHBD chủ đề/bài học như sau:

Bảng 3: Cách thức phát triển NL cho HS trong dạy học môn GDKT&PL ở trường THPT

Tên NL	Cách thức hình thành, phát triển chủ yếu
NL tự chủ và tự học	- HTTCDH: Tự học, “lớp học đảo ngược”,... - PPDH: Tự học, dự án,
NL giao tiếp và hợp tác	- HTTCDH: Lên lớp, ngoại khóa,... - PPDH: Đàm thoại, đóng vai, thảo luận nhóm,...
NL giải quyết vấn đề và sáng tạo	- HTTCDH: Lên lớp, ngoại khóa,... - PPDH: Đóng vai, nêu vấn đề, tình huống,...
NL điều chỉnh hành vi	- Thông qua nội dung bài học. - HTTCDH: Lên lớp, “lớp học đảo ngược”,... - PPDH: Đàm thoại, thảo luận nhóm, tình huống, thực hành môn học,...
NL phát triển bản thân	- Thông qua nội dung bài học. - HTTCDH: Lên lớp, “lớp học đảo ngược”. - PPDH: Đàm thoại, thảo luận nhóm, tình huống, thực hành môn học,...
NL tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội	- Thông qua nội dung bài học. - HTTCDH: Lên lớp, “lớp học đảo ngược”. - PPDH: Đàm thoại, thảo luận nhóm, tình huống, thực hành môn học,...

** Biện pháp về tổ chức hoạt động dạy học*

Hoạt động dạy học môn GDKT&PL ở trên lớp bao gồm cả hoạt động giảng dạy của GV và hoạt động học tập của HS. Để phát triển NL cho HS, GV cần phải thiết kế hoạt động dạy học thành các hoạt động cụ thể theo chuỗi các hoạt động phù hợp với

mục tiêu/YCCĐ của chủ đề/bài học, phù hợp với đặc điểm tâm-sinh lý, trình độ nhận thức của HS và điều kiện, môi trường học tập ở trường THPT.

Ở trên lớp hiện nay, GV môn GDKT&PL tổ chức các hoạt động dạy học theo chuỗi hoạt động phù hợp văn bản quy định hiện hành (Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH), phù hợp với đặc thù bộ môn GD CD, bao gồm: 1) Hoạt động Mở đầu; 2) Hoạt động Hình thành kiến thức mới/khám phá; 3) Hoạt động Luyện tập; 4) Hoạt động Vận dụng [3].

- Hoạt động mở đầu:

Hoạt động Mở đầu được GV tổ chức trước khi bắt đầu tìm hiểu nội dung bài học mới. Mục đích của hoạt động Mở đầu bao gồm tạo tâm thế học tập tích cực cho HS và bước đầu dẫn dắt HS đến với nội dung của bài học.

Để hoạt động Mở đầu đạt được hiệu quả cao, GV cần linh hoạt, chủ động thay đổi tình huống/câu hỏi/lệnh/nhiệm vụ học tập với đối tượng HS và điều kiện thực tiễn của nhà trường. Đồng thời, nội dung trong hoạt động này cần gần gũi với cuộc sống của HS và HS chỉ có thể được giải quyết một phần hoặc có thể dự đoán được kết quả/câu trả lời nhưng HS chưa lý giải được đầy đủ bằng kiến thức/kỹ năng mà HS đang có. Từ đó, tiếp tục đặt ra được vấn đề/câu hỏi chính của bài học.

Kết thúc hoạt động này, GV định hướng HS nhận diện/xác định được vấn đề học tập để HS chuyển sang các hoạt động học tập tiếp theo nhằm bổ sung những kiến thức, kỹ năng mới. Từ đó, HS tiếp tục hoàn thiện câu trả lời của mình hoặc giải quyết được vấn đề ở trong hoạt động tiếp nối.

- Hoạt động hình thành kiến thức mới/khám phá:

Hoạt động Hình thành kiến thức mới (còn gọi là khám phá) có mục đích là giúp HS tìm hiểu, khám phá, chiếm lĩnh được kiến thức, kỹ năng mới trong bài học và chuyển hóa những kiến thức, kỹ năng trong được học trở thành kiến thức, kỹ năng của bản thân. Trong hoạt động này, GV sẽ giúp HS đạt được các mục tiêu về kiến thức, kỹ năng mới thông qua các hoạt động khác nhau như quan sát hình ảnh, video, nghiên cứu tư liệu, thảo luận, trao đổi,... gắn với các PPDH cụ thể mà GV sử dụng. Các mục tiêu về kiến thức/kỹ năng này cần được mô tả cụ thể bằng các động từ như “nêu được”, “trình bày được”, “giải thích được”,...

Kết thúc hoạt động Hình thành kiến thức mới, trên cơ sở kết quả hoạt động học của HS thể hiện thông qua các sản phẩm học tập mà HS hoàn thành, GV cần nhận xét, bổ sung và kết luận (chốt kiến thức) về kiến thức hoặc kỹ năng mới để HS ghi nhận lại.

Trong chuỗi hoạt động dạy học môn GDKT&PL, hình thành kiến thức mới là hoạt động giữ vai trò cơ bản nhất. Tùy thuộc vào khả năng, trình độ của GV cùng với việc kết hợp các PPDH, PTDH ở các mức độ khác nhau mà mỗi GV sẽ đạt được các kết quả dạy học khác nhau.

- Hoạt động luyện tập:

Mục đích của hoạt động Luyện tập là giúp HS củng cố, rèn luyện, hoàn thiện, mở rộng kiến thức, kỹ năng vừa lĩnh hội được sau hoạt động Hình thành kiến thức mới. Trong hoạt động Luyện tập, HS cũng có thể được yêu cầu áp dụng trực tiếp kiến thức đã học để nhận xét/ĐG/giải thích hoặc đưa ra các phương án giải quyết các vấn đề/tình huống do GV đưa ra.

Kết thúc hoạt động này, GV cần có những định hướng cụ thể để HS củng cố, khái quát được những kiến thức, kỹ năng chính trong bài học và định hướng cách thức, phương pháp để nhận diện, vận dụng những kiến thức, kỹ năng này vào trong đời sống thực tiễn của HS. Thậm chí, nếu GV tổ chức hoạt động Mở đầu theo hướng đưa ra tình huống nhưng chưa giải quyết thì trong hoạt động Luyện tập, GV có thể định hướng cho HS giải quyết vấn đề đã đặt ra trong hoạt động Mở đầu.

- Hoạt động vận dụng:

Mục đích của hoạt động Vận dụng là giúp HS vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã được học trên lớp để phát hiện và giải quyết các vấn đề, tình huống ở trong cuộc sống của bản thân, ở gia đình, ở địa phương HS sinh sống. Để thực hiện hoạt động này, GV cần gợi ý HS về những hoạt động, những hiện tượng cần quan sát gắn với bài học trong cuộc sống hàng ngày, mô tả yêu cầu cụ thể về sản phẩm mà HS cần phải hoàn thành để HS thực hiện hiệu quả.

Theo hướng dẫn trong Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH, hoạt động Vận dụng chủ yếu được giao cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp và nộp báo cáo để trao đổi, chia sẻ. Sản phẩm của hoạt động Vận dụng sẽ được ĐG vào các thời điểm phù hợp trong kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục của GV.

** Biện pháp về kiểm tra, đánh giá mức độ phát triển NL của HS*

Trong QTDH, KTĐG kết quả học tập của HS là khâu cuối cùng và rất quan trọng nhằm xác định kết mức độ HS đạt được các mục tiêu/YCCĐ đã đề ra. KTĐG là hai công việc được tiến hành theo trình tự nhất định hoặc đan xen lẫn nhau nhằm xác định, xem xét cả mặt định lượng và định tính kết quả học tập. Do đó, cần phải xác định thước đo và chuẩn đánh giá một cách khoa học và khách quan.

Đối với GV, khi KTĐG cần kiểm soát được QTDH, phân loại và đưa ra được các biện pháp giúp đỡ HS hoàn thành nhiệm vụ học tập vì đánh giá kết quả học tập là đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu/YCCĐ đề ra của mỗi chủ đề/bài học.

Để KTĐG được mức độ phát triển NL của HS, GV cần phải căn cứ vào mục tiêu phát triển NL cho HS để xây dựng các tiêu chí đánh giá về NL của HS với các mức độ khác nhau. Đồng thời, GV cũng cần phải sử dụng đa dạng, kết hợp các hình thức đánh giá (đánh giá tổng kết và đánh giá quá trình. Trong đó, chú trọng đánh giá quá trình), các phương pháp đánh giá (quan sát, viết, vấn đáp); kết hợp đánh giá của GV với tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá từ phía gia đình HS,...

3. KẾT LUẬN

Môn GDKT&PL ở trường THPT có vị trí rất quan trọng đối với việc hình thành, phát triển ý thức, hành vi của người công dân cho HS. Là môn học được lựa chọn đối với HS trong giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp nên việc phát triển các NL chung, NL đặc thù của môn học cho HS trong quá trình dạy học là một yêu cầu bắt buộc, cấp thiết để đáp ứng những yêu cầu trong CT GDPT năm 2018 và đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực của đất nước trong giai đoạn mới. Vì vậy, trong QTDH môn học này, bên cạnh việc giúp HS chiếm lĩnh được tri thức của môn học, GV cần đặc biệt chú ý đến việc giúp HS phát triển được những NL chung, NL đặc thù của môn học thông qua việc xác định mục tiêu, lựa chọn HTCDH, PPDH, kỹ thuật dạy học và hình thức, phương pháp KTĐG phù hợp. Bên cạnh đó, để thực hiện tốt việc phát triển NL cho HS trong QTDH, bản thân mỗi GV cũng phải là những tấm gương về NL và phẩm chất, có nhiều tâm huyết đối với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông – Chương trình tổng thể*.
2. Bộ Giáo dục và đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Giáo dục công dân*.
3. Bộ Giáo dục và đào tạo (2020), *Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường*.
4. Đào Đức Doãn (Chủ biên) – Phạm Việt Thắng – Dương Thị Thúy Nga – Lê Hoàng Nam – Nguyễn Thị Mai (2019), *Dạy học phát triển năng lực môn Giáo dục công dân Trung học phổ thông*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

TEACHING CAPABILITY DEVELOPMENT IN ECONOMIC AND LEGAL EDUCATION IN HIGH SCHOOL CURRENTLY

Nguyen Quang Thuan

Abstract: *The article provides an overview of the orientation of capacity development for students in the subject of Economic and Legal Education and the reality of teachers' capacity development for students in the process of teaching this subject in secondary schools. high school. On that basis, the article proposes a number of measures so that teachers of Economic and Legal Education can perform well in developing students' capacity in the process of teaching this subject.*

Keywords: *Capacity; Student capacity; Economic and legal education.*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 21-5-2023; ngày phản biện đánh giá: 09-6-2023; ngày chấp nhận đăng: 29-6-2023)